

**BỘ Y TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thiết lập “Hệ thống giám sát quốc gia về kháng thuốc của các vi sinh vật”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thiết lập “Hệ thống giám sát quốc gia về kháng thuốc của các vi sinh vật”. Danh sách và nhiệm vụ của các đơn vị tham gia trong Hệ thống giám sát quốc gia về kháng thuốc của các vi sinh vật được ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Các đơn vị tham gia trong “Hệ thống giám sát quốc gia về kháng thuốc của các vi sinh vật” thực hiện giám sát kháng thuốc theo “Hướng dẫn thực hiện giám sát quốc gia về kháng kháng sinh” ban hành tại Quyết định số 127/QĐ-BYT ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các quy định có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành và thay thế Quyết định số 6211/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 về việc thiết lập và quy định chức năng, nhiệm vụ của mạng lưới giám sát kháng thuốc trong các cơ sở khám, chữa bệnh và Quyết định số 4178/QĐ-BYT ngày 05/10/2020 về việc công nhận Phòng xét nghiệm tham chiếu quốc gia về giám sát kháng kháng sinh.

**Điều 4.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Q. Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Trường Sơn**

**THIẾT LẬP HỆ THỐNG GIÁM SÁT QUỐC GIA  
VỀ KHÁNG THUỐC CỦA CÁC VI SINH VẬT**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT  
ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

## **I. KHÁI NIỆM**

1. Thuốc kháng vi sinh vật: bao gồm thuốc kháng sinh, thuốc kháng vi-rút, thuốc chống nấm và thuốc chống ký sinh trùng, là những loại thuốc được sử dụng để ngăn ngừa và điều trị các bệnh nhiễm trùng ở người, động vật và thực vật.
2. Sự kháng thuốc của các vi sinh vật (sau đây gọi tắt là kháng thuốc) là sự đề kháng của các vi sinh vật, bao gồm vi khuẩn, vi rút, ký sinh trùng và nấm đối với các thuốc kháng vi sinh vật mà trước đây đã có hiệu quả để điều trị các bệnh nhiễm trùng. Sự kháng thuốc làm cho bệnh nhiễm trùng khó điều trị hơn và làm tăng nguy cơ lây lan bệnh, bệnh nặng và tử vong.

## **II. MỤC ĐÍCH THIẾT LẬP HỆ THỐNG GIÁM SÁT QUỐC GIA VỀ KHÁNG THUỐC CỦA CÁC VI SINH VẬT (sau đây viết tắt là Hệ thống giám sát).**

1. Ước tính mức độ và gánh nặng quốc gia về kháng thuốc.
2. Phát hiện và theo dõi xu hướng kháng thuốc mới nổi và nguy cơ lan rộng để đề xuất những đáp ứng kịp thời.
3. Thiết lập cơ sở dữ liệu, phân tích và báo cáo quốc gia về kháng thuốc và cung cấp thông tin về tình hình kháng thuốc cho các cơ sở y tế, cho cộng đồng và mạng lưới quốc tế, bao gồm cả Hệ thống giám sát kháng thuốc toàn cầu của Tổ chức Y tế thế giới (WHO).
4. Chuẩn hóa các hướng dẫn thực hiện giám sát kháng thuốc và các hướng dẫn có liên quan.
5. Cung cấp bằng chứng xây dựng và thực hiện các chính sách, các chương trình can thiệp để ngăn ngừa, kiểm soát lây truyền các vi sinh vật kháng thuốc và đánh giá tác động của các chương trình can thiệp.
6. Xây dựng phương thức chia sẻ thông tin và kết nối Hệ thống giám sát quốc gia về kháng thuốc trong y tế và trong nông nghiệp để cung cấp bức tranh tổng thể về tình trạng kháng thuốc quốc gia.

## **III. DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA TRONG HỆ THỐNG GIÁM SÁT**

### **1. Các Khoa, phòng Xét nghiệm Vi sinh của Bệnh viện:**

- 1) Bệnh viện Bạch Mai
- 2) Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
- 3) Bệnh viện Da liễu Trung ương
- 4) Bệnh viện Nhi Trung ương

- 5) Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức
- 6) Bệnh viện Hữu nghị
- 7) Bệnh viện E
- 8) Bệnh viện Phổi Trung ương
- 9) Bệnh viện K
- 10) Bệnh viện Xanh Pôn, Hà Nội
- 11) Bệnh viện Thanh Nhàn, Hà Nội
- 12) Bệnh viện Da liễu Hà Nội
- 13) Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
- 14) Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
- 15) Bệnh viện Quân Y 103
- 16) Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City
- 17) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang
- 18) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang
- 19) Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Giang
- 20) Bệnh viện 74 Trung ương, Vĩnh Phúc
- 21) Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên
- 22) Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh
- 23) Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Hải Phòng
- 24) Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng
- 25) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình
- 26) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định
- 27) Bệnh viện 71 Trung ương
- 28) Bệnh viện Đa khoa thành phố Vinh, Nghệ An
- 29) Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Nghệ An
- 30) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
- 31) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh
- 32) Bệnh viện Trung ương Huế
- 33) Bệnh viện Đại học Y Dược Huế
- 34) Bệnh viện Đà Nẵng
- 35) Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam
- 36) Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa
- 37) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định

- 38) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa
- 39) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum
- 40) Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên
- 41) Bệnh viện Chợ Rẫy
- 42) Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh
- 43) Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Thành phố Hồ Chí Minh
- 44) Bệnh viện Nhân dân Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh
- 45) Bệnh viện Nhi đồng 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- 46) Bệnh viện Nhi đồng 2, Thành phố Hồ Chí Minh
- 47) Bệnh viện Truyền máu - Huyết học, Thành phố Hồ Chí Minh
- 48) Bệnh viện Quân Y 175, Thành phố Hồ Chí Minh
- 49) Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, Đồng Nai
- 50) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai
- 51) Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ
- 52) Bệnh viện Đại học Y Dược Cần Thơ
- 53) Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang
- 54) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau
- 55) Các Khoa, Phòng xét nghiệm Vi sinh của các Bệnh viện khác: bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và bệnh viện thuộc các Bộ, ngành khác, bệnh viện thuộc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các bệnh viện trường đại học, bệnh viện tư nhân: bệnh viện đa khoa và các bệnh viện chuyên khoa, như ngoại, sản, nhi, phổi, truyền nhiễm, da liễu...

## **2. Các Phòng xét nghiệm Vi sinh thực hiện hỗ trợ kỹ thuật về kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng**

Các Phòng xét nghiệm Vi sinh được công nhận đạt tiêu chuẩn ISO 15189 về các chỉ tiêu nuôi cấy với kỹ thuật định danh và kháng sinh đồ có trách nhiệm tham gia hỗ trợ kỹ thuật cho các Phòng xét nghiệm Vi sinh tham gia trong Hệ thống giám sát quốc gia về kháng thuốc. Danh sách các phòng xét nghiệm đạt chuẩn chất lượng được cập nhật thường xuyên trên trang thông tin điện tử của Văn phòng Công nhận Chất lượng – Bộ Khoa học và Công nghệ.

## **3. Các Phòng xét nghiệm Vi sinh tham chiếu quốc gia về kháng thuốc của Bệnh viện, bao gồm:**

- a) Khoa Vi sinh – Bệnh viện Bạch Mai;
- b) Khoa Vi sinh – Bệnh viện Chợ Rẫy;
- c) Khoa Vi sinh – Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới trung ương.

#### **4. Đơn vị điều phối giám sát quốc gia về kháng thuốc thuộc Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.**

### **IV. NHIỆM VỤ CỦA HỆ THỐNG GIÁM SÁT**

#### **1. Nhiệm vụ chung**

- a) Giám sát sự kháng thuốc của các vi sinh vật gây bệnh được lựa chọn liên quan đến nhiễm khuẩn ở người và kết hợp giám sát chủ động với giám sát thụ động.
- b) Giám sát sự xuất hiện kháng thuốc mới và/hoặc bất thường của các vi sinh vật gây nhiễm trùng ở người.
- c) Giám sát mức độ nghiêm trọng, sự lây lan và tình hình dịch tễ của vi sinh vật kháng thuốc liên quan đến nhiễm trùng ở người.
- d) Báo cáo tình hình nhiễm vi sinh vật kháng thuốc và thiết lập hệ thống cảnh báo về nguy cơ xuất hiện các ổ dịch.
- e) Thu thập, phân tích, xây dựng các báo cáo về kháng thuốc để thông báo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng, thực hiện các chính sách, kế hoạch để ngăn chặn và giảm thiểu tác động kháng thuốc.

#### **2. Phòng xét nghiệm Vi sinh**

- a) Thực hiện việc nuôi cấy, định danh và kháng sinh đồ theo quy định.
- b) Thực hiện nội kiểm và ngoại kiểm theo quy định về nhuộm Gram, định danh, kháng sinh đồ để bảo đảm chất lượng xét nghiệm.
- c) Theo dõi và thực hiện các nhiệm vụ giám sát kháng thuốc theo “Hướng dẫn thực hiện giám sát quốc gia về kháng kháng sinh” ban hành tại Quyết định số 127/QĐ-BYT ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế và theo các quy định hiện hành có liên quan.
- d) Định kỳ hàng quý, Phòng xét nghiệm vi sinh phối hợp với các khoa lâm sàng, khoa Dược, khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn báo cáo tình hình kháng thuốc và đề xuất, xây dựng kế hoạch ứng phó, kiểm soát sự lây lan của vi sinh vật kháng thuốc cho Giám đốc bệnh viện, các khoa, phòng có liên quan.
- e) Lưu giữ và gửi các chủng vi sinh vật kháng thuốc mới hoặc các chủng vi sinh vật kháng bất thường đến phòng xét nghiệm tham chiếu quốc gia về giám sát kháng thuốc theo quy định.
- f) Tham gia xây dựng các quy trình chuẩn, hướng dẫn, bộ công cụ để theo dõi, giám sát kháng thuốc và quản lý chất lượng xét nghiệm về nhuộm Gram, nuôi cấy phân lập, định danh, kháng sinh đồ và các kỹ thuật xét nghiệm mới khác.
- g) Tham gia đánh giá, hỗ trợ và giám sát kỹ thuật vi sinh nuôi cấy phân lập, định danh và kháng sinh đồ cho các bệnh viện khác khi có yêu cầu.
- h) Bố trí hoặc tổ chức đào tạo cho các nhân viên liên quan về kỹ thuật vi sinh lâm sàng, đảm bảo chất lượng xét nghiệm, thu thập, phân tích và quản lý dữ liệu.
- i) Tham gia nghiên cứu khoa học về kháng thuốc.

### **3. Các Phòng xét nghiệm Vi sinh thực hiện hỗ trợ kỹ thuật về xét nghiệm vi sinh lâm sàng**

Thực hiện hỗ trợ kỹ thuật cho các Phòng xét nghiệm vi sinh trong Hệ thống giám sát thông qua các hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp, trực tuyến, đào tạo và tập huấn.

### **4. Phòng xét nghiệm Vi sinh tham chiếu quốc gia về kháng thuốc**

#### **4.1. Nhiệm vụ chung**

- a) Thực hiện các xét nghiệm để khẳng định kết quả định danh và kháng sinh đồ theo các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế.
- b) Cung cấp thông tin về kết quả xét nghiệm có chất lượng, tin cậy, kịp thời để hỗ trợ quản lý người bệnh, kiểm soát dịch bệnh, nghiên cứu sức khỏe công cộng, đào tạo và xây dựng chính sách y tế quốc gia.
- c) Thúc đẩy thực hành tốt các xét nghiệm về kháng kháng sinh, bao gồm cập nhật, chuẩn hóa và phổ biến các phương pháp xét nghiệm về kháng kháng sinh.
- d) Tham gia đánh giá chất lượng các phòng xét nghiệm và tăng cường hợp tác với các trung tâm kiểm chuẩn và các Phòng xét nghiệm Vi sinh trong Hệ thống giám sát.
- e) Tham gia hỗ trợ giám sát dịch bệnh và các bệnh khác có ý nghĩa về sức khỏe công cộng.
- f) Tham gia xây dựng báo cáo quốc gia hàng năm về kháng thuốc.
- g) Nghiên cứu, theo dõi và cảnh báo về tình hình kháng thuốc.
- h) Tham mưu cho Bộ Y tế về triển khai các hoạt động giám sát kháng thuốc và sử dụng kháng sinh hợp lý.

#### **4.2. Nhiệm vụ cụ thể**

- a) Khẳng định chẩn đoán
  - Tiếp nhận các mẫu bệnh phẩm hoặc chủng vi sinh vật cần được khẳng định do các phòng xét nghiệm, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác gửi đến.
  - Tiến hành xét nghiệm khẳng định kết quả xét nghiệm định danh và kháng sinh đồ và cung cấp hướng dẫn cho phòng xét nghiệm tìm hiểu nguyên nhân và tiến hành hành động khắc phục nếu kết quả không phù hợp (Phân công chi tiết trong Phụ lục).
  - Thực hiện xét nghiệm khẳng định các chủng vi sinh vật có nguy cơ đe dọa sức khỏe cộng đồng, các chủng vi sinh vật có cơ chế kháng mới, kháng bất thường.
  - Các kỹ thuật ưu tiên thực hiện tại phòng xét nghiệm vi sinh tham chiếu quốc gia về kháng thuốc:
    - + Định danh vi sinh vật (xác định kiểu hình bằng tính chất sinh vật hóa học thường quy hoặc bằng máy tự động hoặc bằng kỹ thuật khối phổ; định type huyết thanh)

- + Kháng sinh đồ (khoanh giấy khuếch tán, MIC, E-test, enzyme beta lactamase và các kỹ thuật mới khác).
  - + Sinh học phân tử (PCR, Realtime – PCR, và giải trình tự gene định danh vi sinh vật và phát hiện gen đề kháng).
  - + Các kỹ thuật tiên tiến khác như Next Gene Sequencing (NGS) hoặc Whole Genome Sequencing (WGS).
- Lưu giữ các mẫu bệnh phẩm hoặc chủng vi sinh vật do các phòng xét nghiệm, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác gửi đến trong thời gian ít nhất là 5 năm.
  - Xây dựng và cập nhật định kỳ danh sách các chủng vi sinh vật phân lập cần chuyển đến Phòng xét nghiệm vi sinh tham chiếu quốc gia để khẳng định chẩn đoán.
- b) Xây dựng hướng dẫn, tài liệu chuyên môn: Xây dựng, cập nhật, duy trì, chia sẻ danh mục và các tài liệu chuyên môn, quy trình kỹ thuật về nuôi cấy, phân lập, định danh và kháng sinh đồ, kỹ thuật sinh học phân tử và các tài liệu có liên quan theo các chuẩn quốc gia và quốc tế.
- c) Cung cấp khuyến nghị, tư vấn kỹ thuật
- Cung cấp khuyến nghị, tư vấn kỹ thuật về nuôi cấy, phân lập, định danh và kháng sinh đồ, giám sát kháng kháng sinh cho các nhà hoạch định chính sách y tế và sức khỏe công cộng.
  - Tham gia điều phối hoạt động hỗ trợ kỹ thuật cho các phòng xét nghiệm vi sinh.
  - Thường xuyên trao đổi với đại diện khối lâm sàng, Dược, kiểm soát nhiễm khuẩn và các đối tác liên quan khác ở nhiều cấp độ (Bộ Y tế, đơn vị) nhằm tăng cường nhận thức về chỉ định xét nghiệm vi sinh, sử dụng hiệu quả kết quả xét nghiệm vi sinh và sử dụng thuốc kháng sinh trong chăm sóc, điều trị bệnh nhân.
- d) Tăng cường năng lực
- Đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực xét nghiệm vi sinh cho cán bộ của phòng xét nghiệm vi sinh.
  - Tham gia giám sát, hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo cho các phòng xét nghiệm về kỹ thuật phân lập, định danh, kháng sinh đồ, quản lý dữ liệu, phân tích dữ liệu, báo cáo và quản lý chất lượng xét nghiệm.
- e) Thực hiện quản lý chất lượng
- Thiết lập và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng Phòng xét nghiệm theo các tiêu chuẩn quốc gia hoặc quốc tế về kháng kháng sinh
  - Tham gia phối hợp với trung tâm kiểm chuẩn để thực hiện các chương trình ngoại kiểm về định danh và kháng sinh đồ.
  - Tham gia xây dựng các hướng dẫn bảo đảm chất lượng, đào tạo các nhân viên và tham gia tư vấn về chương trình ngoại kiểm.

- Thiết lập và duy trì bộ chủng chuẩn tham chiếu cho chương trình kiểm soát chất lượng và cung cấp cho các phòng xét nghiệm.
- Tham gia đánh giá định kỳ về chất lượng xét nghiệm vi sinh tại các phòng xét nghiệm giám sát kháng kháng sinh.
- Tham gia đánh giá phòng xét nghiệm vi sinh làm cơ sở cho việc mở rộng mạng lưới phòng xét nghiệm giám sát kháng kháng sinh quốc gia.

f) Hợp tác và nghiên cứu

- Tham gia phát triển kỹ thuật và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kháng kháng sinh.
- Tham gia và duy trì hợp tác quốc tế với các đối tác trong và ngoài nước về lĩnh vực kháng kháng sinh.
- Phối hợp với các đối tác quốc tế hỗ trợ Hệ thống giám sát quốc gia về kháng thuốc, tham gia các hệ thống giám sát kháng thuốc quốc tế.

g) Theo dõi, cảnh báo và đáp ứng

- Xây dựng hệ thống quản lý thông tin phòng xét nghiệm điện tử bao gồm thiết lập, duy trì hệ thống cảnh báo, đáp ứng về kháng thuốc trong tình huống đặc biệt.
- Báo cáo kịp thời với Bộ Y tế những trường hợp bất thường liên quan đến kháng thuốc
- Tham gia hỗ trợ điều tra dịch bệnh và hỗ trợ kỹ thuật khi Bộ Y tế yêu cầu.
- Chia sẻ dữ liệu về kết quả xét nghiệm tham chiếu với các đối tác trong nước, quốc tế.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác của phòng xét nghiệm vi sinh theo quy định hiện hành.

## **5. Đơn vị điều phối giám sát quốc gia về kháng thuốc**

- a) Đề xuất xây dựng chiến lược quốc gia, chương trình, kế hoạch hành động quốc gia về giám sát kháng thuốc;
- b) Đề xuất xây dựng các chính sách, quy định liên quan đến giám sát kháng thuốc;
- c) Đầu mối xây dựng và thống nhất các quy trình chuẩn, hướng dẫn chuyên môn, hướng dẫn giám sát kháng thuốc (bao gồm cả hướng dẫn về kiểm soát nhiễm khuẩn, chẩn đoán lâm sàng, giám sát kháng thuốc và giám sát sử dụng kháng sinh) báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét phê duyệt thống nhất sử dụng trong toàn quốc;
- d) Chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng và triển khai thực hiện các chính sách, quy định, hướng dẫn chuyên môn liên quan đến kháng thuốc;
- e) Thiết lập cơ sở dữ liệu và quản lý dữ liệu giám sát kháng thuốc từ tất cả các đơn vị tham gia trong Hệ thống giám sát quốc gia về kháng thuốc. Công bố thông tin về tình hình kháng thuốc quốc gia để đề xuất các chiến lược, hành động, chính sách và quyết định phù hợp theo từng cấp độ: quốc gia và địa phương;



- f) Tham mưu cho Hội đồng thuốc và điều trị quốc gia để giám sát kháng thuốc và giám sát sử dụng kháng sinh trong bệnh viện cũng như phối hợp với Ban chỉ đạo kiểm soát nhiễm khuẩn quốc gia để đảm bảo sự phối hợp đồng bộ các hoạt động kê đơn thuốc kháng sinh, sử dụng kháng sinh, kiểm soát nhiễm khuẩn và giám sát kháng thuốc;
- g) Tiến hành giám sát và định kỳ đánh giá hiệu quả Hệ thống giám sát;
- h) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động và tổng hợp số liệu, báo cáo về tình hình thực hiện hoạt động của Phòng xét nghiệm vi sinh tham chiếu quốc gia về giám sát kháng thuốc;
- i) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế tài chính bền vững về thực hiện nhiệm vụ tham chiếu của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- j) Chia sẻ thông tin về kháng thuốc với các cơ quan, đơn vị liên quan để phục vụ công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch, chính sách, văn bản, hướng dẫn chuyên môn, đánh giá hiệu quả các can thiệp và các công tác khác.

**PHỤ LỤC**

**Phân công thực hiện nhiệm vụ xét nghiệm tham chiếu về kháng thuốc  
cho các Phòng xét nghiệm Vi sinh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT  
ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)**

<b>TT</b>	<b>Tên P.XN tham chiếu</b>	<b>Thực hiện nhiệm vụ XN tham chiếu cho các Phòng XN vi sinh của các cơ sở KBCB trên địa bàn</b>
1.	Bệnh viện Bạch Mai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hà Nội, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hải Dương, Hải Phòng, Hưng Yên, Thái Bình, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình,</li> <li>- Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lào Cai, Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Yên Bái, Hoà Bình, Thái Nguyên.</li> </ul>
2.	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vĩnh Phúc, Lạng Sơn, Bắc Giang, Phú Thọ</li> <li>- Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà, Ninh Thuận, Bình Thuận.</li> <li>- Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk</li> </ul>
3.	Bệnh viện Chợ Rẫy	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đắk Nông, Lâm Đồng.</li> <li>- Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, TP Hồ Chí Minh.</li> <li>- Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.</li> </ul>